

Bản án số: 113/2018/DS-ST
Ngày 28-11-2018
V/v tranh chấp hợp đồng vay tài sản

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐÀM DƠI, TỈNH CÀ MAU**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Đặng Quốc Trọng.

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Châu Trung Trực.

Bà Nguyễn Hải Âu.

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Ngọc Trúc là Thư ký Tòa án nhân dân huyện Đàm Dơi, tỉnh Cà Mau.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đàm Dơi tham gia phiên tòa:
Bà Trần Hồng Cẩm – Kiểm sát viên.

Ngày 28 tháng 11 năm 2018 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Đàm Dơi xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 222/2018/TLST-DS ngày 01 tháng 8 năm 2018 về “tranh chấp hợp đồng vay tài sản” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 404/2018/QĐXXST-DS ngày 23 tháng 10 năm 2018 giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: Bà Nguyễn Thị T, sinh năm 1959; nơi cư trú: Khóm A, thị trấn ĐD, huyện ĐD, tỉnh Cà Mau (có mặt).

- Bị đơn: Anh Lê Văn Đ; nơi cư trú: Ấp NN, xã TP, huyện ĐD, tỉnh Cà Mau (vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Bà Nguyễn Thị T trình bày:

Vào ngày 08/5/2010, anh Lê Văn Đ có mượn bà 4.000.000 đồng để trị bệnh cho mẹ anh Đ và thỏa thuận chiều cùng ngày sẽ trả lại số tiền trên. Lúc này, bà T không có tiền nên đến vay bà Trần Thị N 4.000.000 đồng cho anh Đ mượn, khi hỏi tiền bà N, bà không nói vay cho ai. Sau đó, anh Đ có đưa cho bà số tiền lãi hai lần, một lần 300.000 đồng và một lần 500.000 đồng, đến nay anh Đ chưa trả cho bà số tiền nợ gốc 4.000.000 đồng. Nay bà Nguyễn Thị T yêu cầu anh Lê Văn Đ trả lại cho bà số tiền nợ 4.000.000 đồng, không yêu cầu tính lãi

suất.

Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đầm Dơi đề nghị Hội đồng xét xử: Không chấp nhận yêu cầu khởi kiện của bà Nguyễn Thị T về việc yêu cầu anh Lê Văn Đ trả số tiền 4.000.000 đồng. Án phí dân sự sơ thẩm: Đương sự phải chịu theo quy định của pháp luật.

Từ khi thụ lý vụ án đến khi xét xử, Tòa án đã tổng đạt hợp lệ thông báo về việc thụ lý vụ án và các văn bản tố tụng cho anh Đ nhưng anh vẫn vắng mặt, không có lý do.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về thủ tục tố tụng: Anh Lê Văn Đ đã được Tòa án triệu tập tham gia phiên tòa hợp lệ lần thứ hai nhưng anh vẫn vắng mặt không có lý do nên Hội đồng xét xử căn cứ điểm b khoản 2 Điều 227 và khoản 3 Điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự tiến hành xét xử vắng mặt đối với anh Đ là phù hợp.

[2] Về nội dung: Bà T khởi kiện yêu cầu anh Đ trả số tiền vay 4.000.000 đồng. Xét thấy: Theo giấy ghi “ngày mừng 8 tháng 5.2010...” không thể hiện họ, tên và địa chỉ cụ thể của người nào. Trong khi đó, bà T xác định giấy ghi ngày mừng 8 tháng 5.2010 thể hiện không đúng với thực tế xảy ra vì bà là người cho anh Đ mượn số tiền 4.000.000 đồng nhưng anh Đ ghi bà là người mượn tiền anh Đ nên bà nói anh N lấy viết gạch bỏ từ “cho”. Tại biên bản làm việc ngày 17/10/2018 đối với anh N, anh xác định khi anh mở đến trang có dòng chữ “mùng 8 tháng 5.2010...” trong quyển sổ của bà T, anh N thấy có nội dung “Tôi, có cho mượn cô 10 triệu 4 triệu đồng”. Anh N hỏi bà T sao anh Đ ghi mẹ có mượn anh Đ 4.000.000 đồng, bà T nói bà không có mượn anh Đ mà anh Đ là người mượn tiền bà và nói anh gạch bỏ từ “cho”. Do đó, giấy ghi ngày mừng 8 tháng 5.2010 do bà T cung cấp không được xem là chứng cứ của vụ án.

Mặt khác, theo bà T xác định vào thời điểm anh Đ mượn tiền, bà có đến hỏi vay bà Trần Thị N 4.000.000 đồng để cho anh Đ mượn nhưng khi hỏi tiền bà N, bà không nói vay cho ai. Tại biên bản làm việc ngày 08 tháng 10 năm 2018 bà Trần Thị N xác định: Trước đây, bà T có vay của bà số tiền 4.000.000 đồng, nhưng không biết bà T vay giùm cho ai. Ngoài các tài liệu, chứng cứ nêu trên, bà T không cung cấp được tài liệu, chứng cứ nào khác chứng minh anh Đ có vay bà số tiền 4.000.000 đồng.

Từ những căn cứ trên, việc đại diện Viện kiểm sát đề nghị Hội đồng xét xử không chấp nhận yêu cầu khởi kiện của bà T về việc yêu cầu anh Lê Văn Đ phải trả cho bà số tiền vay 4.000.000 đồng là phù hợp.

[3] Án phí dân sự sơ thẩm: Bà T phải chịu theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào Điều 147, điểm b khoản 2 Điều 227, khoản 3 Điều 228 và khoản 1 Điều 273 Bộ luật tố tụng dân sự; Điều 471 và Điều 474 Bộ luật dân sự năm 2005; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Tuyên xử: Không chấp nhận yêu cầu khởi kiện của bà Nguyễn Thị T về việc yêu cầu anh Lê Văn Đ trả số tiền nợ 4.000.000đ (bốn triệu đồng).

2. Án phí dân sự sơ thẩm: Bà Nguyễn Thị T phải chịu 300.000 đồng.

Bà Nguyễn Thị T có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Anh Lê Văn Đ có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Cà Mau;
- VKSND huyện Đầm Dơi;
- Chi cục THADS huyện Đầm Dơi;
- Người tham gia tố tụng;
- Lưu: VT, hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Đã ký

Đặng Quốc Trọng